

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HS - ST
Ngày: 30-7 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lụa và ông Lê Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo **Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2024; thông báo thay đổi thời gian xét xử số 08/2024/TB- TA ngày 12-6-2024; thông báo thay đổi thời gian xét xử số 12/2024/TB- TA ngày 11 -7-2024** đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn V, tên gọi khác: không; sinh năm 1963 tại phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT: Khu dân cư X, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá (học vấn): 10/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Văn L (đã chết) và bà Dương Thị T (đã chết); vợ là Nguyễn Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 76/QĐ- XPHC ngày 04-4-2012 của công an huyện Kinh Môn xử phạt Vũ Văn V về hành vi Đánh bạc phạt tiền 1.500.000 đồng, V đã nộp phạt ngày 05-4-2012.

2. Họ và tên: Vũ Văn D, tên gọi khác: không; sinh năm 2000 tại phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT: Khu dân cư X, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Văn V và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không.

Các bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại** : Anh Mai Nhân T, sinh năm 1988; địa chỉ: Đội K, thôn Ngô Yên, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (*vắng mặt, có đơn xin vắng mặt*).

- **Người người tham gia tố tụng khác**: Bà Nguyễn Thị Hiên, bà Nguyễn Thị Ngoãn, chị Nguyễn Thị Bích Ngọc, ông Lương Văn Thông, chị Nguyễn Thị Huyền, bà Nguyễn Thị Mận (*người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29-10-2023 Mai Nhân T, sinh năm 1988 có địa chỉ tại Đội 2, thôn Ngô Yên, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng lái xe ô tô đầu kéo BKS 15C-138.35 kéo theo rơ moóc BKS 15R-066.25 đỗ ở bên phải đường 389 theo hướng phường Thát Hùng đi phường An Lưu. Đầu xe ô tô T đỗ chồm đối diện trước cửa quán cơm của nhà bà Nguyễn Thị Hiên. Thấy T xuống xe, bà Hiên có mời vào quán ăn nhưng T không nói gì mà đi sang quán cơm nhà bà Nguyễn Thị Ngoãn (*cách quán nhà bà Hiên khoảng 20m*) để ăn cơm. Thấy vậy bà Hiên có nói với T là: “*Lái xe ơi, lùi xe lên hoặc lùi xe xuống một tý để cho rộng lối đi*”, T trả lời: “*Tôi đỗ ở ngoài đường chứ đỗ đéo gì ở nhà bà*”. Ngay sau đó Vũ Văn V (*chồng bà Hiên*) hỏi bà Hiên có chuyện gì, bà Hiên kể lại sự việc. Khoảng 10 phút sau V đi sang trước cửa quán nhà bà Ngoãn và có lời lẽ xúc phạm T, hai bên xảy ra cãi vã chửi bới nhau. Cùng lúc Vũ Văn D (*con trai V*) đi câu cá về thấy V đang cãi nhau với T nên đứng trước cửa nhà bà Ngoãn vẫy tay nhằm thách thức T đánh nhau. T đi vào bàn bếp nhà bà Ngoãn lấy con dao Thái Lan dùng để gọt hoa quả ra dọa đánh V và D, bà Ngoãn can ngăn giằng dao từ tay T cất đi. Sau khi thách thức T đánh nhau, D chạy về nhà lấy con dao phay, lưỡi dao màu xám, dài 30cm, rộng 07cm, mũi vuông, cán dao bằng gỗ dài 13cm mang đi đánh T được bà Hiên can ngăn mang dao về. V tiếp tục thách thức T đánh nhau, bà Ngoãn đã can ngăn và đẩy V đi về nhà, T quay vào trong quán tiếp tục ăn cơm. V về nhà lấy con dao bầu, mũi nhọn, lưỡi và chuôi dao bằng kim loại tối màu, lưỡi dao dài 21,3cm, bản rộng nhất 05cm ở búp đút vào túi quần dài bên phải đang mặc đi đánh T. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, V đi sang quán cơm nhà bà Ngoãn đứng ở khu vực bàn bếp chỉ tay về phía T liên tục chửi bới, T bực tức nên đứng dậy cầm chiếc bát con bằng sứ màu trắng ở trên mặt bàn ăn ném về phía người V nhưng không trúng, bát va vào tường bếp bị vỡ. V tiến đến chỗ T rút dao bầu có đặc điểm như trên trong túi quần ra đâm về phía người T, T đưa tay trái ra đỡ thì bị V đâm trúng vào mặt sau cẳng tay trái. T dùng tay phải đâm một cái vào mặt V và dùng chiếc ghế gỗ đập 01 cái vào cẳng tay trái của V nhưng không gây thương tích. Cùng lúc D cầm dao phay có đặc điểm như trên chạy đến định chém T thì bị T đập ghế gỗ vào người và ghì D vào bàn ăn làm D bị xây xước da ở mồm vai phải và khuỷu tay trái. V tiếp tục dùng dao bầu đâm một nhát trúng vào vùng lưng trái dưới bả vai trái của T. D dùng dao phay chém T liên tiếp 02 nhát hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước thì trúng 01 nhát vào đỉnh đầu T. Khi T quay người định bỏ chạy bị D chém tiếp một nhát trúng vào đầu phía trên tai phải. Sau đó T bỏ chạy về phía sau nhà bà Ngoãn bị D và V đuổi theo được khoảng 2 đến 3 mét thì dừng

lại cầm dao đi về nhà. T bị thương được mọi người lấy khăn, giấy lau vết thương rồi đưa đến Trạm y tế phường Phạm Thái và Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn sơ cứu, sau đó được gia đình đưa đến Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng điều trị đến ngày 09-11-2023 T ra viện.

Tại biên bản làm việc của cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn tại Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn bác sĩ sơ cứu cho Mai Nhân T cho biết T bị 01 vết thương tại đỉnh đầu lệch phải, kích thước (12x1)cm, bờ gọn, chảy máu; 01 vết thương tại thái dương bên phải, kích thước (5x1)cm, bờ gọn, chảy máu; 01 vết thương tại vùng mặt sau nách trái, kích thước xấp xỉ (4x2)cm, bờ gọn, chưa đánh giá được độ sâu, không tràn khí dưới da; 01 vết thương vùng mặt sau cổ tay trái kích thước xấp xỉ (7x3)cm, bờ gọn, lộ gân đứt, bàn tay trái mất động tác duỗi ngón 3,4,5.

Tại bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng, xác định Mai Nhân T bị vết thương vùng lưng bờ sắc đáy nông đã cầm máu, kích thước 4cm, không có tràn khí dưới da (vùng bả vai trái); vết thương vùng cẳng tay trái vị trí sát cổ tay, kích thước 5cm, đáy sâu, bờ sắc, mất vận động gấp duỗi; vết thương vùng trán phải kích thước 10cm, đáy nông, bờ sắc; vết thương sau tai phải 5cm rách da bờ gọn.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 779 ngày 31-10-2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng - Sở y tế Hải Phòng, kết luận: Mai Nhân T bị vết thương vùng trán đỉnh phải kích thước trung bình (chiều rộng < 0,5cm); vết thương vùng thái dương phải, vết thương vùng lưng trái dưới bả vai trái kích thước nhỏ (chiều rộng < 0,3cm); vết thương liên vết phẫu thuật mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước lớn. Tổn thương đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón II, III, IV, V chưa ổn định, còn nề bột cẳng tay trái. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Nhân T tại thời điểm giám định là 07%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng trán đỉnh phải gây nên là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng thái dương phải gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng lưng trái dưới bả vai trái gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương liên vết phẫu thuật mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái gây nên là 03%. Hiện tại nạn nhân đang điều trị tại bệnh viện, tổn thương đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón II, III, IV, V còn nề bột cẳng bàn tay trái và các tổn thương khác trong hồ sơ bệnh án khi nào nạn nhân ra viện đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra cho giám định bổ sung sau. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 857 ngày 29-11-2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng - Sở y tế Hải Phòng, kết luận: Các vết thương vùng trán đỉnh phải, vùng thái dương phải, vùng lưng trái và mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái liền sẹo nhẵn màu nâu. Tổn thương mẻ xương trán phải dài 3,4cm, không tổn thương nội sọ, điện não đồ không thấy bất thường.

Tổn thương đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón II, III, IV, V đã khâu nối, không tổn thương thần kinh, còn hạn chế nhẹ động tác sấp ngửa cẳng tay trái, hạn chế động tác của khớp cổ tay, hạn chế động tác của các ngón II, III, IV, V bàn tay trái, không gây cứng khớp cổ tay trái, không gây cứng khớp các ngón II, III, IV, V bàn tay trái. Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Nhân T tại thời điểm giám định là 14%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương mẻ xương trán phải dài 3,4cm, không tổn thương nội sọ, điện não đồ không thấy bất thường gây nên là 07%. Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 779/2023/KLTTCT-TTPYHP tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là 07%. Tổn thương đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón II, III, IV, V đã khâu nối, không tổn thương thần kinh, còn hạn chế nhẹ động tác sấp ngửa cẳng tay trái, hạn chế động tác của khớp cổ tay, hạn chế động tác của các ngón II, III, IV, V bàn tay trái, không gây cứng khớp cổ tay trái, không gây cứng khớp các ngón II, III, IV, V bàn tay trái, không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại Thông tư hiện hành nên không có căn cứ tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 75 ngày 08-3-2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hải Phòng kết luận: Vũ Văn D bị chấn thương phần mềm gây xây xước da vùng mồm vai phải, mặt ngoài khuỷu tay trái. Hiện ổn định, toàn thân không phát hiện dấu vết, tổn thương di chứng. Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Văn D tại thời điểm giám định là: Không có mục xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra với các tổn thương này. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, D bị người khác dùng ghế gỗ (*loại ghế tựa*) như công an thị xã Kinh Môn mô tả, đánh gây ra là phù hợp

Về thu giữ vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn đã thu giữ được 02 mảnh bát vỡ bằng sứ, màu trắng, kích thước lần lượt là (10,5x5,5)cm và (10,5x11)cm, 01 ghế gỗ loại ghế tựa, màu nâu cánh gián, kích thước (40x36x100)cm, bị bung rời mặt ghế; 01 mặt ghế gỗ, màu nâu cánh gián, kích thước (39x42)cm, bị rời khỏi thân ghế tại hiện trường; 01 con dao dạng dao bầu, lưỡi và chuôi dao làm bằng kim loại tối màu, lưỡi dao dài 21,3cm, bản rộng nhất 05 cm, mũi nhọn, chuôi dao dài 11cm do Vũ Văn V giao nộp; 01 con dao dạng dao phay, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 30cm, mũi vuông, bản rộng 07cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm do Vũ Văn D giao nộp; 03 tập tin video có tổng dung lượng 119 MB được lưu trong đĩa DVD ghi lại hành vi đánh nhau giữa V, D và T vào ngày 29-10-2023 do cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn trích xuất tại camera của gia đình bà Nguyễn Thị Ngoãn; 02 tập tin video có tổng dung lượng 19,1MB được lưu trong đĩa DVD ghi lại hành vi lấy dao của V và D vào ngày 29-10-2023 do cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn trích xuất tại camera của gia đình Vũ Văn V.

Đối với 01 ghế gỗ loại ghế tựa và 01 mặt ghế gỗ, màu nâu cánh gián bị hỏng như trên, bà Nguyễn Thị Ngoãn đề nghị được nhận lại để tự khắc phục sửa chữa, sử dụng. Ngày 13-3-2024 cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn đã trả lại chiếc ghế gỗ và mặt ghế có đặc điểm như trên cho bà Ngoãn quản lý, sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 841/KL-KTHS ngày 16-11-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: 03 tập tin video có phần mở rộng DAV tổng dung lượng 119MB được lưu trong 01 đĩa DVD đã qua sử dụng (ký hiệu A1) không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Thời gian hiển thị trên các tập tin video là 29-10-2023 (*tuy nhiên độ chính xác của thời gian phụ thuộc vào độ chính xác của đồng hồ hệ thống ghi hình*). 02 tập tin video có phần mở rộng MP4 tổng dung lượng 19,1MB được lưu trong 01 đĩa DVD đã qua sử dụng (ký hiệu A2) không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Thời gian hiển thị trên các tập tin video là 29-10-2023 (*tuy nhiên độ chính xác của thời gian phụ thuộc vào độ chính xác của đồng hồ hệ thống ghi hình*). Trích xuất 22 hình ảnh nghi liên quan đến vụ việc được lập thành bản ảnh kèm theo. Kèm theo kết luận giám định là 01 bản ảnh. Hoàn lại đối tượng giám định toàn bộ mẫu vật gửi giám định đến cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Văn V, Vũ Văn D đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Mai Nhân T số tiền 150.000.000đồng. Anh T không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với chiếc bát con và chiếc ghế gỗ của gia đình bà Nguyễn Thị Ngoãn bị T làm vỡ và làm hỏng, bà Ngoãn xét thấy trị giá thiệt hại không lớn nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 03-04-2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn D về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Do nóng nảy không kìm chế được nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Nay các bị cáo vô cùng ân hận, đã bồi thường cho bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo V áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự); điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Vũ Văn V và bị cáo Vũ Văn D mỗi bị cáo từ 30 đến 33 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho UBND phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải báo cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với 02 mảnh bát vỡ bằng sứ, màu trắng; 01 con dao dạng dao bầu và 01 con dao dạng dao phay.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 29-10-2023 tại quán bán hàng ăn của gia đình bà Nguyễn Thị Ngoãn ở khu dân cư Dương Nham, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương do có mâu thuẫn Vũ Văn V và Vũ Văn D có hành vi dùng 01 con dao bầu mũi nhọn, lưỡi sắc, bản rộng nhất 05cm, phần thân dao dài 21,3cm và 01 dao phay dài 43cm, bản rộng nhất 07cm, lưỡi sắc, mũi vuông đậm và chém vào đầu, vùng lưng trái dưới bả vai trái và cẳng tay trái của anh Mai Nhân T. Hậu quả anh Mai Nhân T bị tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, một khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn thị xã. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo V dùng dao bầu đâm vào mặt sau cẳng tay trái, vùng lưng trái dưới bả vai trái của bị hại. Bị cáo D cầm dao phay chém vào đỉnh đầu bị hại. Tuy nhiên trong vụ án này bị hại cũng có

lỗi. Bị hại chửi bới xúc phạm các bị cáo, dùng bát con bằng sứ ném, dùng ghế gỗ, dùng tay nắm bị cáo V, cầm ghế gỗ đập vào người bị cáo D tuy không gây thương tích nhưng đó cũng là nguyên nhân khiến các bị cáo quyết liệt thực hiện hành vi phạm tội. Hậu quả là làm tổn thương cơ thể bị hại là 14%. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai nhận tội, tự nguyện bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho người bị hại, bị hại cũng có lỗi do vậy được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Văn V có bố đẻ là liệt sỹ chống Mỹ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và Huân chương chiến công giải phóng hạng Ba nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Vũ Văn V bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt hành chính số 76/QĐ- XPHC ngày 04-4-2012 của công an huyện Kinh Môn nhưng bị cáo đã nộp phạt ngày 05-4-2012. Do vậy bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Vũ Văn D không có tiền án, tiền sự nhân thân tốt.

Xét các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhân thân tốt, lần đầu phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Đây là vụ án đồng phạm các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Thương tích gây ra cho bị hại là 14% do vậy cần đánh giá vai trò của các bị cáo là ngang nhau nên cần chịu mức hình phạt bằng nhau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường, không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 mảnh bát vỡ bằng sứ, màu trắng, kích thước lần lượt là (10,5x5,5)cm và (10,5x11)cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 con dao dạng dao bầu, lưỡi và chuôi dao làm bằng kim loại tối màu, lưỡi dao dài 21,3cm, bản rộng nhất 05 cm, mũi nhọn, chuôi dao dài 11cm và 01 con dao dạng dao phay, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 30cm, mũi vuông, bản rộng 07cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm đây là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác: Trong vụ án anh Mai Nhân T có hành vi ném chiếc bát con bằng sứ về phía người bị cáo V, dùng ghế gỗ đập vào người các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn D nhưng không gây thương tích. Ngày 13-3-2024 công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 17, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1,2 5 Điều 65 Bộ luật hình sự (*đối với bị cáo V áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự*); điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn V 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo **thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

Xử phạt bị cáo Vũ Văn D 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo **thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

Giao bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn D cho UBND phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh bát vỡ bằng sứ, màu trắng, kích thước lần lượt là (10,5x5,5)cm và (10,5x11)cm và 02 con dao được đựng trong 02 hộp được niêm phong dán kín số 8116/KL- KTHS (*tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-4-2024 giữa công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương*).

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ

án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TX Kinh Môn;
- Cơ quan CSĐT tx. Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng